

Số: /KH-UBND

Tây Xuân, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAR INDEX thuộc trách nhiệm thực hiện của UBND xã đến năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PCI của tỉnh Bình Định đến năm 2025.

Để nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, tiếp tục cải thiện chất lượng phục vụ, cung ứng dịch vụ, nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính trên địa bàn xã, góp phần cải thiện và nâng cao các chỉ số cải cách hành chính của xã, các Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS thuộc trách nhiệm thực hiện của UBND xã, UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) thuộc trách nhiệm thực hiện của UBND xã đến năm 2025 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể gắn với phân công trách nhiệm cụ thể của các bộ phận chuyên môn, cán bộ, công chức liên quan, nhất là Người đứng đầu trong công tác tổ chức triển khai thực hiện để tạo chuyển biến đồng bộ, thực chất trên các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAR INDEX thuộc trách nhiệm thực hiện của UBND xã cho đến năm 2025.

2. Duy trì kết quả những thành phần của các Chỉ số cải cách hành chính đã được đánh giá mức tối đa; tiếp tục phấn đấu cải thiện kết quả, nâng cao vị trí xếp hạng các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của xã đến năm 2025.

3. Các bộ phận chuyên môn có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện các chỉ số thành phần tại bộ phận thuộc lĩnh vực phụ trách đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm Người đứng đầu trong thực thi công vụ, đảm bảo giữ vững kỷ luật kỷ cương hành chính; đổi mới tư duy, cách nghĩ, cách làm, tạo được sự đồng thuận, cùng tham gia vào cuộc của các tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai xác định Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAR INDEX thuộc trách nhiệm thực hiện của UBND xã.

5. Thực hiện Quy chế dân chủ theo từng nội dung, công việc cụ thể của các bộ phận chuyên môn; khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kiểm tra của các Đoàn

kiểm tra; xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân sai phạm, không chủ động triển khai nhiệm vụ được giao hoặc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, chậm khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được các cơ quan có thẩm quyền xác định trước đây.

6. Có biện pháp, giải pháp khắc phục và tổ chức triển khai có hiệu quả việc nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính của xã đảm bảo thực chất, hiệu quả; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm của các tập thể, cá nhân liên quan.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

Phấn đấu kết quả Chỉ số PAR INDEX năm 2024 của xã đạt từ 88% trở lên. Kết quả các chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	Lĩnh vực/Tiêu chí/ Tiêu chí thành phần	Kết quả năm 2023	Chỉ tiêu năm 2024
1	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC	12/20	15/20
2	Cải cách thể chế	6.5/7	07/07
3	Cải cách thủ tục hành chính	16/18	16/18
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính	08/08	08/08
5	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức	12/12	12/12
6	Cải cách tài chính công	10/10	10/10
7	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số	14/20	15/20
8	Tỷ lệ đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về chất lượng dịch vụ của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	05/05	05/05
	Kết quả tổng hợp chung	83,5	88

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ để tiếp tục duy trì các nội dung đã đạt điểm tối đa trong năm 2023 và khắc phục những tồn tại, hạn chế các nội dung của Chỉ số PAR INDEX chưa đạt điểm tối đa trong năm 2023 để nâng cao Chỉ số đến năm 2025, cụ thể như sau :

- Chủ động, tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ tại Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm của xã, đảm bảo mức độ hoàn thành Kế hoạch cải cách hành chính năm của xã phải đạt 100%.

- Có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức thực thi pháp luật nghiêm minh.

- Tăng cường rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính một cách hiệu quả, thực chất. Kịp thời công bố, công khai và cập nhật thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của xã và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã. Tổ chức thực hiện tốt việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, không để tình trạng trễ hẹn hồ sơ. Tiếp tục đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp cán bộ, công chức đảm bảo phù hợp với năng lực quản lý, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ theo quy định. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm tiến độ theo Kế hoạch đã được phê duyệt; kịp thời chấn chỉnh, xử lý những trường hợp sai phạm trong quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

- Ưu tiên tập trung nguồn lực triển khai có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ về xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy nhanh tiến độ việc xây dựng và triển khai có hiệu quả các cơ sở dữ liệu nền tảng, phục vụ phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Tổ chức vận hành có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử để tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp khi tiếp cận, giải quyết hồ sơ trực tuyến.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

2. Triển khai thực hiện các nội dung tại Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (**SIPAS**), cụ thể:

- Tổ chức tuyên truyền sự phù hợp của các chính sách cho người dân biết và sử dụng (về phát triển kinh tế; khám, chữa bệnh; giáo dục phổ thông; trật tự an toàn xã hội; giao thông đường bộ; điện, nước sinh hoạt; an sinh xã hội; cải cách hành chính;...).

- Tăng cường thực hiện các chương trình, chuyên mục cung cấp thông tin, giải thích chính sách tại cơ quan, trên đài phát thanh xã, họp thôn, đăng tải trên trang thông tin điện tử,... đảm bảo phù hợp, thuận tiện, hiệu quả với người dân thuộc mọi thành phần.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư cải thiện cơ sở vật chất, bổ sung thêm trang thiết bị phục vụ tổ chức, cá nhân, nhất là Bộ phận Một cửa cấp xã; thực hiện tốt việc niêm yết, công khai và thông tin quy trình giải quyết các thủ tục hành chính.

- Tiếp tục rà soát hoặc đề xuất đơn giản hóa, cắt giảm thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, đảm bảo thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân; đẩy mạnh việc cung ứng và khai thác có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến; tăng cường các

biện pháp hướng dẫn, hỗ trợ, tư vấn cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Kiện toàn và nâng cao hiệu quả các kênh tiếp nhận góp ý, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về các chính sách và về việc thực hiện thủ tục hành chính.

3. Triển khai thực hiện các nội dung tại Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI), cụ thể:

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện về việc duy trì và nâng cao Chỉ số PAPI.

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương chính sách pháp luật liên quan đến đời sống của người dân.

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các thông tin về thu hồi đất, các chủ trương, chính sách, pháp luật về đất đai; công khai các khoản thu, chi ngân sách xã, danh sách hộ nghèo, công tác bảo vệ môi trường, nguồn nước để người dân biết và giám sát,...; thực hiện xét duyệt danh sách hộ nghèo đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình, thủ tục, đúng đối tượng.

- Giải quyết kịp thời, đúng quy định đối với các nội dung kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

4. Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã triển khai thực hiện những nhiệm vụ cụ thể để cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAR INDEX thuộc trách nhiệm thực hiện của UBND xã theo trách nhiệm được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

- Tăng cường phổ biến, quán triệt, nâng cao nhận thức cán bộ, công chức, đặc biệt là vai trò của Người đứng đầu trong triển khai thực hiện các Chỉ số cải cách hành chính (PAPI, SIPAS, PAR INDEX).

- Các bộ phận chuyên môn chủ trì thực hiện duy trì, nâng cao đối với từng Chỉ số cải cách hành chính cụ thể tại Phụ lục trong Kế hoạch này.

2. Bộ phận Văn phòng- Thống kê

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ số thành phần cải cách thủ tục hành chính; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Chủ trì, phối hợp hướng dẫn các bộ phận chuyên môn triển khai thực hiện cải thiện, nâng cao điểm đánh giá và thứ hạng Chỉ số thành phần công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; nâng cao Chỉ số thành phần cải cách tổ chức bộ máy hành chính, Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Đăng ký đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin đảm bảo năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số; nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước với các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.

- Chủ trì, theo dõi, đề xuất cụ thể những bộ phận, cá nhân làm ảnh hưởng đến kết quả thứ hạng các Chỉ số của tỉnh, huyện, xã đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý, phụ trách.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các bộ phận chuyên môn tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, UBND huyện về tình hình, kết quả thực hiện định kỳ theo quy định.

3. Bộ phận Văn hóa- Xã hội

- Hướng dẫn, thực hiện, theo dõi công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, duy trì và nâng cao Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAR INDEX năm 2024, năm 2025 nhằm tạo đồng thuận trong xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai hiệu quả “Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 Quy định hoạt động thông tin cơ sở” trên địa bàn xã.

4. Bộ phận Tư pháp- Hộ tịch

Chủ trì theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ số thành phần cải cách thể chế. Kiểm soát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không để xảy ra tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các văn bản quy phạm pháp luật.

5. Bộ phận Tài chính- Kế toán

Chủ trì, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ số thành phần cải cách tài chính công.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các hội, đoàn thể xã

Phối hợp, thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở đối với người dân. Tăng cường các hoạt động giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trong đó phát huy vai trò giám sát của nhân dân trong thực thi công vụ của chính quyền và trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Thực hiện tốt việc tổng hợp, nắm bắt tình hình nhân dân. Phối hợp tham mưu tổ chức đối thoại trực tiếp nhằm giải quyết những khó khăn, vấn đề còn vướng mắc ngay từ cơ sở, địa bàn dân cư.

Yêu cầu các bộ phận chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các bộ phận chuyên môn kịp thời báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện Tây Sơn;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã;
- UBMTTQVN và các Hội đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Dũng

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ NÂNG CAO CÁC CHỈ SỐ (PAPI, SIPAS, PAR INDEX)
THUỘC TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024 của UBND xã)

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
I	Chỉ số PAPI			
1	Tham gia người dân ở cấp cơ sở			
1.1	Tri thức công dân	Nâng cao kiến thức, kỹ năng của cán bộ, công chức cấp xã về thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, phổ biến và thực hiện đầy đủ các quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022. - Thông tin cụ thể cho người dân biết về vị trí lãnh đạo, chính sách hiện hành. 	Thường xuyên
1.2	Cơ hội tham gia	Tăng tỷ lệ người dân tham gia vào các tổ chức chính trị-xã hội, đoàn thể	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, vận động người dân tham gia vào các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, đoàn thể, các hội, nhóm... - Thông tin để người dân nắm các quy định về Quyền cử tri được đi bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; kết quả bầu cử. 	Thường xuyên
1.3	Chất lượng bầu cử	Tăng tỷ lệ người dân có hiểu biết về bầu cử	<p>Thông tin để người dân nắm được các quy định về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phải có từ hai ứng cử viên trở lên để bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; - Cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn, khu phố đều được mời đi bầu cử; - Việc bầu cử được tổ chức theo hình thức bỏ phiếu kín; - Danh sách người trúng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố được niêm yết công khai. 	Thường xuyên

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
1.4	Đóng góp tự nguyện	Thực hiện đúng các quy định về huy động sự đóng góp tự nguyện	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng các quy định về huy động sự đóng góp tự nguyện. - Thông tin để người dân biết khi tham gia đóng góp tự nguyện công trình công cộng ở xã, phường, thị trấn nơi sinh sống thì có quyền tham gia ý kiến trong quá trình thiết kế, tham gia vào việc quyết định và tham gia giám sát xây mới, tu sửa công trình công cộng ở xã do mình đóng góp. - Đóng góp của dân được ghi chép vào sổ sách của xã. - Ban Thanh tra nhân dân hoặc Ban giám sát đầu tư cộng đồng giám sát việc xây mới, tu sửa công trình. 	Thường xuyên
2	Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách			
2.1	Tiếp cận thông tin	Nâng cao nhận thức, ý thức về quyền lợi và trách nhiệm của người dân vào đời sống chính trị ở cơ sở; đẩy mạnh hiệu quả việc thực hiện các quy định của Luật Tiếp cận thông tin	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt các nội dung công khai và các hình thức công khai theo Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, Luật Tiếp cận thông tin. - Tuyên truyền, triển khai các hình thức phù hợp như công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, thường xuyên tổ chức các cuộc gặp, tiếp xúc với nhân dân,... để nhân dân nói lên nguyện vọng, phản ánh kiến nghị, tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương cũng như của địa phương. 	Thường xuyên
2.2	Công khai danh sách hộ nghèo	Người dân biết danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được công khai trong 12 tháng qua	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện điều tra, rà soát, bình xét và công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, thời gian, cách thức thực hiện. Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, không bỏ sót hộ nghèo, cận nghèo. - Thông tin cho người dân biết về chuẩn nghèo ở đô thị và 	Thường xuyên

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
			<p>nông thôn trên địa bàn tỉnh; công khai danh sách hộ nghèo 12 tháng qua và các chế độ, chính sách của hộ nghèo được hưởng bằng nhiều hình thức để người dân biết.</p> <p>- Rà soát bổ sung những hộ thực tế rất nghèo nhưng chưa đưa vào danh sách hộ nghèo và đưa ra khỏi danh sách những hộ thực tế không nghèo hoặc đã thoát nghèo; đồng thời, thông tin kịp thời cho người dân biết.</p>	
2.3	Công khai thu, chi ngân sách xã	Thu chi ngân sách xã được công bố công khai	<p>- Thực hiện đúng Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 13/2/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách cấp xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.</p> <p>- Công bố công khai thu chi ngân sách cấp xã bằng nhiều hình thức (Đài truyền thanh, niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã, tại thôn/khu phố...); bảo đảm tính chính xác của thông tin về thu chi ngân sách đã công bố.</p>	Thường xuyên
2.4	Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá bồi thường thu hồi đất	Người dân biết, nắm bắt các thông tin về quy hoạch – kế hoạch sử dụng đất và giám sát việc thực hiện các dự án, công trình trên địa bàn dân cư; giúp người dân tin tưởng vào hoạt động quản lý của cơ quan có thẩm quyền	<p>- Thực hiện đúng các quy định về lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.</p> <p>- Thực hiện việc lấy ý kiến đóng góp của người dân về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và chính quyền địa phương tiếp thu ý kiến đóng góp của người dân.</p> <p>- Thông tin cho người dân biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hiện thời của cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh bằng nhiều hình thức.</p> <p>- Công tác thu hồi, đền bù bảo đảm đúng quy định: Khi bị thu hồi đất, gia đình được thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất; Đất bị thu hồi hiện đang được sử dụng đúng với mục đích quy hoạch ban đầu. Bảo đảm công tác thu hồi, đền bù không ảnh hưởng bất lợi đến cuộc sống của người dân.</p>	Thường xuyên

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
			- Công khai Bảng giá đất hàng năm sau khi được UBND tỉnh ban hành tại trụ sở UBND cấp xã.	
3	Trách nhiệm giải trình với người dân			
3.1	Mức độ và hiệu quả trong tiếp xúc với chính quyền	Tăng tỷ lệ người dân liên hệ với Trưởng thôn, khu phố; cán bộ UBND xã; cán bộ đoàn; cán bộ HĐND xã để giải quyết khúc mắc	Nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể, các chức danh không chuyên trách ở cấp xã; tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác mặt trận, các Đoàn thể ở thôn; đại biểu HĐND cấp xã; củng cố sự tin tưởng, tín nhiệm của người dân đối với cán bộ UBND cấp xã, đại diện các tổ chức đoàn thể, đại biểu HĐND cấp xã; nâng cao chất lượng giải trình với người dân.	Thường xuyên
3.2	Giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân	Phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của các tổ chức và công dân được giải quyết	Chính quyền địa phương tích cực, chủ động: - Thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật tố cáo; Luật Tiếp công dân. - Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết tốt những khúc mắc của dân. - Gặp gỡ, tiếp xúc với người dân thông qua các cuộc họp dân thường xuyên hoặc bất thường. - Tiếp thu và phúc đáp đầy đủ những đề xuất, kiến nghị của nhân dân.	Thường xuyên
3.3	Tiếp cận dịch vụ tư pháp	Nâng cao chất lượng hòa giải ở cơ sở	- Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật với người dân, đẩy mạnh mô hình trợ giúp pháp lý. - Giới thiệu, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ người dân tiếp cận các dịch vụ tư pháp khi người dân có nhu cầu. - Phối hợp hiệu quả với Tòa án nhân dân các cấp trong việc giải quyết hiệu quả các tranh chấp dân sự đảm bảo đúng quy	Thường xuyên

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
			định của pháp luật.	
4	Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công			
4.1	Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương	Tập trung giải quyết dứt điểm những vướng mắc của người dân và thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân	Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Nghiêm cấm cán bộ, công chức, người thực thi công vụ có các hành vi như: - Dùng tiền công quỹ vào mục đích riêng; - Nhận các khoản tiền ngoài quy định khi làm chứng thực, xác nhận; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; các thủ tục hành chính ở cấp xã.	Thường xuyên
4.2	Quyết tâm chống tham nhũng của chính quyền địa phương	Người dân không chi thêm tiền để được quan tâm khám chữa bệnh; phụ huynh học sinh tiểu học không chi thêm tiền để con được quan tâm	- Tuyên truyền để người dân biết về Luật Phòng chống tham nhũng để mạnh dạn tố cáo hành vi vôi vĩnh, đòi hỏi lộ. - Tăng cường các kênh tiếp nhận thông tin của người dân về hiện tượng tham nhũng. - Công khai rộng rãi, kết quả xử lý các vụ việc tham nhũng.	Theo quy định
5	Thủ tục hành chính công			
5.1	Dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền	Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên lĩnh vực tư pháp, hộ tịch	- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về giải quyết các TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền, nhất là thủ tục xác nhận nguồn gốc đất tại địa phương; trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc do nguồn gốc đất phức tạp, cần kéo dài thời gian xử lý thì phải kịp thời báo cáo, tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền và liên hệ, giải thích rõ để người dân nắm thông tin, tạo được sự thông cảm, đồng thuận của người dân, tránh trường hợp để hồ sơ tồn đọng, kéo dài nhưng không minh bạch thông tin.	Thường xuyên
5.2	Thủ tục liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng giải quyết TTHC liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất		
5.3	Dịch vụ hành chính cấp xã	Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính cấp xã	- Đề cao vai trò, trách nhiệm của Người đứng đầu trong công tác theo dõi, tự kiểm tra và đánh giá thực chất về thái	

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
			<p>độ ứng xử, kỹ năng hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC của Bộ phận Một cửa. Thực hiện nghiêm túc quy định về chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong công vụ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ. Kiên quyết xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm nội quy cơ quan, quy chế văn hóa công sở, quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tập huấn và tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội công chức cấp xã phục vụ công tác tiếp nhận hồ sơ TTHC, bảo đảm 100% công chức cấp xã (kể cả công chức đảm nhiệm các vị trí văn thư, kế toán,... không thuộc Bộ phận Một cửa) có khả năng hướng dẫn thực hiện và tiếp nhận hồ sơ TTHC, đặc biệt đối với các TTHC thiết yếu của người dân, có tần suất giao dịch lớn, như: Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, Đăng ký kết hôn, Đăng ký khai sinh,... Luôn bố trí công chức túc trực tại Bộ phận Một cửa trong giờ hành chính để sẵn sàng hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ TTHC theo quy định. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng người dân phải chờ đợi hoặc đi lại nhiều lần để giải quyết TTHC do vắng mặt công chức Bộ phận Một cửa phụ trách tiếp nhận hồ sơ TTHC. - Thực hiện việc gửi thư xin lỗi và công khai thư xin lỗi đối với 100% hồ sơ trễ hạn/quá hạn hoặc sơ suất trong việc thẩm định, tiếp nhận dẫn đến phải đề nghị người dân, doanh nghiệp bổ sung thêm thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 4 Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 (được 	

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
			sửa đổi bổ sung tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 2 Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22/9/2023) của UBND tỉnh.	
II	Chỉ số SIPAS			
1	VIỆC BAN HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH			Trước ngày 30/11/2024
1.1	Trách nhiệm giải trình của chính quyền về chính sách	Tăng tỷ lệ hài lòng của người dân về trách nhiệm giải trình của chính quyền về các chính sách	<p>Cung cấp thông tin về chính sách cho người dân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường, thiết kế, tổ chức thực hiện các chương trình, chuyên mục cung cấp thông tin, giải thích chính sách tại cơ quan, trên đài phát thanh xã, họp thôn, đăng tải trên trang thông tin điện tử... đảm bảo phù hợp, thuận tiện, hiệu quả với người dân thuộc mọi thành phần. - Cần quan tâm đến các nhóm chính sách an sinh xã hội ngoài chính sách về phát triển kinh tế, ưu tiên nâng cao chất lượng của các chính sách quan trọng, nhận được sự quan tâm lớn của người dân. 	Thường xuyên
1.2	Sự tham gia của người dân vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách	Tăng tỷ lệ hài lòng của người dân khi tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách	Tổ chức nhiều hình thức để người dân dễ dàng tham gia góp ý kiến xây dựng các chính sách (đăng tải trên trang thông tin điện tử, họp/ phỏng vấn tại khu dân cư, phiếu xin ý kiến/phiếu khảo sát gửi tới người dân ...)	Thường xuyên
1.3	Chất lượng tổ chức thực hiện chính sách	Tăng tỷ lệ hài lòng của người dân về chất lượng tổ chức thực hiện chính sách	Tổ chức tuyên truyền sự phù hợp của các chính sách cho người dân biết và sử dụng (về phát triển kinh tế; khám, chữa bệnh; giáo dục phổ thông; trật tự an toàn xã hội; giao thông đường bộ; điện, nước sinh hoạt; an sinh xã hội; cải cách hành chính ...)	Thường xuyên

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
1.4	Kết quả, tác động của chính sách	Tăng tỷ lệ hài lòng của người dân về kết quả, tác động của chính sách	Tổ chức tuyên truyền kết quả mang lại của các chính sách góp phần giúp cho kinh tế gia đình, đời sống của người dân ngày càng tốt hơn trong thời gian qua.	Thường xuyên
2.	VIỆC CUNG ỨNG DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG			Trước ngày 30/11/2024
2.1	Tiếp cận dịch vụ	Tăng tỷ lệ hài lòng của người dân khi đánh giá về các nội dung của việc tiếp cận dịch vụ	<p>Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Bộ phận một cửa cấp xã đáp ứng và phục vụ tốt nhất các nhu cầu của người dân, tổ chức trong giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bảng hiệu Bộ phận một cửa, bảng niêm yết, thông báo rõ ràng, đầy đủ; + Bố trí đầy đủ ghế ngồi, bàn viết hồ sơ, quạt máy (máy lạnh), nước uống cho người dân, tổ chức; + Trang bị đầy đủ máy tra cứu TTHC, máy scan, máy photocopy. <p>- Đa dạng hóa các hình thức cung cấp thông tin về TTHC: thông qua phương tiện thông tin đại chúng, ứng dụng CNTT, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức tiếp cận, tìm hiểu để thực hiện khi có nhu cầu.</p>	Thường xuyên
2.2	Thủ tục hành chính (TTHC)	Tăng tỷ lệ hài lòng của người dân trong quá trình thực hiện các quy trình giải quyết thủ tục hành chính	<p>- Rà soát, chỉnh trang nơi công khai thủ tục hành chính; đảm bảo thường xuyên cập nhật, công khai đầy đủ 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ, giải quyết theo đúng quy định; hình thức công khai phải rõ ràng, dễ tiếp cận, dễ khai thác, thuận tiện trong việc sử dụng.</p> <p>- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về giải quyết các TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền, nhất là thủ tục xác nhận nguồn gốc đất tại địa phương; trường hợp gặp khó khăn,</p>	Thường xuyên

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
			<p>vướng mắc do nguồn gốc đất phức tạp, cần kéo dài thời gian xử lý thì phải kịp thời báo cáo, tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền và liên hệ, giải thích rõ để người dân nắm thông tin, tạo được sự thông cảm, đồng thuận của người dân, tránh trường hợp để hồ sơ tồn đọng, kéo dài nhưng không minh bạch thông tin.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề cao vai trò, trách nhiệm của Người đứng đầu trong công tác theo dõi, tự kiểm tra và đánh giá thực chất về thái độ ứng xử, kỹ năng hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC của Bộ phận Một cửa. Thực hiện nghiêm túc quy định về chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong công vụ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ. Kiên quyết xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm nội quy cơ quan, quy chế văn hóa công sở, quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. - Tham gia tập huấn và tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội công chức cấp xã phục vụ công tác tiếp nhận hồ sơ TTHC, bảo đảm 100% công chức cấp xã (kể cả công chức đảm nhiệm các vị trí văn thư, kế toán,... không thuộc Bộ phận Một cửa) có khả năng hướng dẫn thực hiện và tiếp nhận hồ sơ TTHC, đặc biệt đối với các TTHC thiết yếu của người dân, có tần suất giao dịch lớn, như: Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, Đăng ký kết hôn, Đăng ký khai sinh,... Luôn bố trí công chức túc trực tại Bộ phận Một cửa trong giờ hành chính để sẵn sàng hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ TTHC theo quy định. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng người dân phải chờ đợi hoặc đi lại nhiều lần để 	

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
			<p>giải quyết TTHC do vắng mặt công chức Bộ phận Một cửa phụ trách tiếp nhận hồ sơ TTHC.</p> <p>- Thực hiện việc gửi thư xin lỗi và công khai thư xin lỗi đối với 100% hồ sơ trễ hẹn/quá hạn hoặc sơ suất trong việc thẩm định, tiếp nhận dẫn đến phải đề nghị người dân, doanh nghiệp bổ sung thêm thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 4 Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 (được sửa đổi bổ sung tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 2 Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22/9/2023) của UBND tỉnh.</p>	
2.3	Công chức trực tiếp giải quyết công việc	Tăng tỷ lệ hài lòng của người dân khi đánh giá cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện giải quyết các TTHC	<p>- Tổ chức triển khai các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức đặc biệt là những công chức thuộc các bộ phận chuyên môn trực tiếp giải quyết các hồ sơ TTHC.</p> <p>- Thường xuyên nâng cao chuyên môn, kỹ năng giao tiếp cho cán bộ, công chức hoặc nhân viên tiếp nhận làm việc tại Bộ phận một cửa.</p> <p>- Xử lý kịp thời đối với CBCC có thái độ những nhiều, gây khó khăn khi giao tiếp phục vụ người dân, tổ chức đến liên hệ giải quyết TTHC.</p>	Thường xuyên
2.4	Kết quả dịch vụ	Tăng tỷ lệ hài lòng của người dân khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính	<p>- Kết quả giải quyết TTHC đảm bảo phù hợp với quy định, có thông tin đầy đủ, chính xác và đảm bảo tính công bằng;</p> <p>- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định.</p> <p>- Thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, tổ chức đối với</p>	Thường xuyên

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
			những hồ sơ TTHC trễ hẹn. - Tổ chức đánh giá việc giải quyết, trả kết quả đúng hạn, chất lượng giải quyết TTHC.	
2.5	Cơ quan chính quyền tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân	- Tăng tỷ lệ hài lòng của người dân khi đánh giá về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân - 100% phản ánh, kiến nghị của người dân đối với TTHC thuộc thẩm quyền được giải quyết kịp thời và được công khai trên cổng Dịch vụ công	- Thực hiện niêm yết công khai đường dây nóng, các quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức. - Tổ chức tiếp nhận, xử lý nghiêm, triệt để các góp ý, phản ánh kiến nghị và thông báo kết quả xử lý cho người dân, tổ chức. - Công khai đầy đủ những nội dung đã tiếp nhận và xử lý phản ánh nghị của người dân, tổ chức. - Thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả giải quyết các nội dung nhận được phản ánh, kiến nghị từ người dân/tổ chức. - Tăng cường thông tin, tuyên truyền theo nhiều hình thức để người dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn về quyền lợi và trách nhiệm của họ trong việc chống tiêu cực, tố cáo tiêu cực.	Thường xuyên
III	Chỉ số PAR INDEX			
1	Công tác kiểm tra CCHC	Thực hiện báo cáo khắc phục các tồn tại hạn chế trong công tác CCHC	- Triển khai các nhiệm vụ để khắc phục các tồn tại hạn chế mà các Đoàn kiểm tra CCHC đã chỉ ra. - Báo cáo khắc phục các tồn tại hạn chế mà các Đoàn kiểm tra CCHC đã chỉ ra đúng nội dung và thời gian quy định.	Theo thông báo kết quả kiểm tra
2	Công bố, công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ	- 100% TTHC được công khai - 100% hồ sơ TTHC được công khai	- Cập nhật, công khai đúng, đầy đủ, kịp thời các thông tin về TTHC tại địa phương. - Cập nhật tiến độ, kết quả giải quyết 100% hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh .	Thường xuyên
3	Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận Một cửa cấp xã	- TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được tiếp nhận và trả kết quả tại cấp xã đảm bảo theo quy định. - Bố trí công chức đủ năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ để	

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
			thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại bộ phận Một cửa cấp xã.	
4	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - 100% hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn - 100% hồ sơ TTHC trễ hạn thực hiện việc xin lỗi kịp thời trong giải quyết hồ sơ TTHC 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC đảm bảo theo quy định. - Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về giải quyết các TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền, nhất là thủ tục xác nhận nguồn gốc đất tại địa phương; trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc do nguồn gốc đất phức tạp, cần kéo dài thời gian xử lý thì phải kịp thời báo cáo, tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền và liên hệ, giải thích rõ để người dân nắm thông tin, tạo được sự thông cảm, đồng thuận của người dân, tránh trường hợp để hồ sơ tồn đọng, kéo dài nhưng không minh bạch thông tin. - Đề cao vai trò, trách nhiệm của Người đứng đầu trong công tác theo dõi, tự kiểm tra và đánh giá thực chất về thái độ ứng xử, kỹ năng hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC của Bộ phận Một cửa. Thực hiện nghiêm túc quy định về chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong công vụ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ. Kiên quyết xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm nội quy cơ quan, quy chế văn hóa công sở, quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. 	Thường xuyên
5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được giải quyết kịp thời và được công khai trên cổng Dịch vụ công	Kịp thời giải quyết các PAKN trong năm về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.	Thường xuyên

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
6	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức	Trong năm không có CBCC của cơ quan bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên	Thực hiện tốt việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính.	Thường xuyên
7	Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã	Phấn đấu 100% cán bộ, công chức cấp xã thuộc phạm vi quản lý đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ	Bổ trí cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.	31/12/2024
8	Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN đảm bảo theo quy định - Hoàn thành 100% kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN đảm bảo theo quy chế chi tiêu nội bộ và theo các quy định của pháp luật về tài chính – ngân sách. - Hoàn thành việc xử lý các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước đảm bảo theo quy định. 	31/12/2024
9	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> -Xử lý văn bản, hồ sơ công việc hoàn toàn trên môi trường mạng - Gửi, nhận văn bản điện tử qua hệ thống văn phòng điện tử 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, đôn đốc CBCC thuộc phạm vi quản lý thực hiện việc xử lý văn bản, hồ sơ công việc và gửi, nhận văn bản điện tử qua hệ thống văn phòng điện tử. 	Thường xuyên
10	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đạt tối thiểu 15% - Thực hiện 100% số dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình. Phấn đấu 100% hồ sơ TTHC của dịch vụ công trực tuyến toàn trình được giải quyết trực tuyến 	<ul style="list-style-type: none"> + Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC. + Thực hiện các dịch vụ công trực tuyến toàn trình. + Thực hiện số hóa thành phần hồ sơ, cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử và hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu được giao theo Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh. 	Thường xuyên

STT	Chỉ số/nội dung	Chỉ tiêu/kết quả	Nhiệm vụ/giải pháp	Thời gian hoàn thành
		<p>- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính và có đủ điều kiện triển khai được triển khai thanh toán trực tuyến. Phần đầu 100% TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến; 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết của các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính đang triển khai thanh toán trực tuyến được giao dịch thanh toán trực tiếp</p>		